

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Vũ.

Các Thẩm phán:

- Bà Nguyễn Thị An Tiên;
- Bà Dương Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 226/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Trương Văn K; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 65/2022/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã T3, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Trương Văn K, sinh năm 1958, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số 28, tổ 8, hẻm 23 ấp Thanh Sơn, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn N(đã chết) và bà Dương Thị M(đã chết); có vợ tên Trần Thị L(chết); con có 02 người, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại:

- Anh Quách Ngọc K1, sinh năm 1989 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của anh K1: Ông Quách Tấn O, sinh năm 1960 và bà Phan Ngọc T, sinh năm 1965; cư trú tại: Ấp P, xã P1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; có đơn xin vắng mặt.

2. Chị Văn Thị Ngọc H, sinh năm 1985; cư trú tại: Số 221/2A, khu phố N1, phường N2, thành phố T2, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Duy H1, sinh năm 1995; cư trú tại: Khu phố A, phường A1, thị xã T3, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Anh Thân Văn T4, sinh năm 1984; cư trú tại: Số 3/32, khu phố H2, phường H3, thành phố T2, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn K là tài xế chạy thuê xe ô tô tải, biển số 70C-082.62 chở hàng hóa thuê cho chủ xe là anh Thân Văn T4. Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 20-4-2022, bị cáo Trương Văn K điều khiển xe ô tô tải, biển số 70C-082.62 chở gạch đi cùng Nguyễn Quốc K2 lưu thông trên làn đường xe mô tô Quốc lộ 22 theo hướng từ phường A1 đến phường T5, thị xã T3, tỉnh Tây Ninh, khi còn cách ngã tư An Bình khoảng 100 m, bị cáo nhìn thấy phía trước có nhiều phương tiện đang dừng chờ đèn đỏ nên đạp phanh nhiều lần để giảm tốc độ, nhưng hệ thống phanh của xe đã bị mất hiệu lực, không dừng lại được, bị cáo đánh lái điều khiển xe vào lề đường bên phải, đụng vào tủ khung kim loại, gắn kính của Anh Nguyễn Duy H1 làm hư hỏng rồi tiếp tục chạy về phía trước, đụng vào xe mô tô, biển số 70L1-121.20 do Anh Quách Ngọc K1 điều khiển đang dừng chờ đèn đỏ trên làn đường xe mô tô, làm anh K1 tử vong tại hiện trường và xe của bị cáo tiếp tục va chạm vào bên phải xe ô tô, biển số 70A-314.63 do anh Trần Tuấn Khanh điều khiển chở chị Văn Thị Ngọc H đang lưu thông trên làn đường xe ô tô, làm xe của chị H bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định số: 2589/KL-KTHS ngày 24-5-2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Khi xảy ra tai nạn giao thông, hệ thống phanh của xe ô tô, biển số 70C-082.62 bị mất hiệu lực. Nguyên nhân là do cup-pen bên trong xi-lanh phanh bánh xe trục 1 bên phải bị chai cứng, mòn, vỡ gây phun chảy dầu phanh ra ngoài khi đạp phanh dẫn tới cạn kiệt dầu phanh trong bình chứa, gây mất áp lực thủy lực phanh tại các bánh xe. Cup-pen bên trong xi-lanh phanh bánh xe trục 1 bên phải bị mài khuyết, mòn lõm là do hao mòn tự nhiên trong quá trình sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 77/2022/TT ngày 26-5-2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Tây Ninh, kết luận: Anh Quách Ngọc K1 bị chấn thương ngực kín, đứt cuống tim do tai nạn giao thông dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 29-6-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã T3, kết luận: Xe ô tô biển số 70A-314.63 bị thiệt hại trị giá 158.246.000 đồng; xe mô tô biển số 70L1-121.20 bị thiệt hại trị giá 1.580.000 đồng; một (01) tủ khung kim loại, gắn kính bị thiệt hại trị giá 600.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại 160.426.000 đồng.

Tại Công văn số: 08/2022/TT50-07V ngày 04-7-2022 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 50-07V về việc cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện xe ô tô biển số 70C-082.62, thể hiện: Tại thời điểm kiểm định ngày 02-7-2021 phương tiện thỏa mãn quy định về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận kiểm định đến ngày 01-7-2022.

Tại Phiếu cân xe ô tô tải biển số 70C-082.62, thể hiện: Khối lượng hàng hóa trên xe 7.080 kg, vượt quá khối lượng hàng hóa cho phép của xe là 680kg.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2022/HSST ngày 24-11-2022 của Tòa án nhân dân thị xã T3, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm a, b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Văn K 09 (chín) tháng tù về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29-11-2022, bị cáo Trương Văn K làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Văn K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về vụ án:

Về tố tụng: Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm, phúc thẩm thực hiện đúng với trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật và hợp pháp.

Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm xử phạt bị cáo Trương Văn K 09 tù về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Xét thấy, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ; các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hành vi của bị cáo không còn nguy hiểm cho xã hội, do đó đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo K, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, để có điều kiện lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bị cáo làm đơn kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật, hợp lệ, nên đủ điều kiện để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Văn K khai trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Do đó, hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm là hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo Trương Văn K, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai bị hại, với kết luận giám định nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 20-4-2022, bị cáo Trương Văn K điều khiển xe ô tô tải, biển số 70C-082.62 chở gạch đi cùng Nguyễn Quốc K2 lưu thông trên Quốc lộ 22 theo hướng từ phường A1 đến phường T5, thị xã T3, tỉnh Tây Ninh, khi cách ngã tư An Bình khoảng 100 m, bị cáo đạp phanh để giảm tốc độ, nhưng phanh xe bị mất hiệu lực, bị cáo điều khiển xe vào lề đường bên phải, đụng vào tủ kính của Anh Nguyễn Duy H1 làm hư hỏng, đụng vào xe mô tô, biển số 70L1-121.20 do Anh Quách Ngọc K1 điều khiển đang dừng chờ đèn đỏ phía trước làm anh K1 tử vong, xe của bị cáo tiếp tục va chạm vào bên phải xe ô tô, biển số 70A-314.63 của chị Văn Thị Ngọc H đang dừng chờ đèn đỏ, làm xe của chị H bị hư hỏng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trương Văn K về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng, tài sản của người khác. Tai nạn xảy ra làm Anh Quách Ngọc K1 tử vong; gây thiệt hại về tài sản của chị Văn Thị Ngọc H và của Anh Nguyễn Duy H1 trên 160.000.000 đồng. Vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ việc điều khiển xe tải chở hàng hóa lưu thông trên đường có thể xảy ra sự kiện bất ngờ, dẫn đến tai nạn nhưng chủ quan, thiếu kiểm tra phương tiện trước khi đưa vào tham gia giao thông không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật, chở hàng hóa vượt tải trọng cho phép, nên dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là không nặng.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phát hiện xe bị mất phanh, bị cáo điều khiển xe chuyển hướng sang phải vào lề đường nhằm tránh gây thiệt hại về người, tài sản; bị cáo cùng với chủ xe ô tô bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình anh K1, chị H và được gia đình anh K1, chị H làm đơn xin bãi nại; cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm a, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt là đảm bảo quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu của mình, nên không có căn cứ chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo; không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Văn K.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2022/HSST ngày 24-11-2022 của Tòa án nhân dân thị xã T3, tỉnh Tây Ninh.

2. Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm a, b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Văn K 09 (chín) tháng tù về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND thị xã T3;
- VKSND thị xã T3;
- CCTHADS thị xã T3;
- Công an thị xã T3
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Trần Quốc Vũ

